

UBND HUYỆN BẮC QUANG
TRƯỜNG THCS KIM NGỌC

CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS KIM NGỌC
GIAI ĐOẠN 2021-2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

Kim Ngọc, tháng 9 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
1. Sự cần thiết phải lập quy hoạch điều chỉnh	3
2. Mục tiêu và yêu cầu	3
2.1. Mục tiêu:.....	3
2.2. Yêu cầu:.....	3
Phần thứ nhất	4
2. Thực trạng các điều kiện cơ bản đảm bảo phát triển giáo dục.....	4
2.1. Chủ trương, chính sách phát triển giáo dục	4
2.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý	5
2.3. Thực trạng cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giáo dục - đào tạo ..	5
3. Đánh giá chung tình hình phát triển giáo dục - đào tạo 2015 -2020.....	5
3.1. Thành tựu, nguyên nhân của các thành tựu trong công tác giáo dục	5
4. Thời cơ và thách thức đối với nhà trường.....	6
4.1. Thời cơ	6
4.2. Thách thức	7
Phần thứ hai	7
1. Quan điểm phát triển giáo dục - đào tạo	7
2. Mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030	8
2.1. Mục tiêu chung.....	8
2.2. Mục tiêu cụ thể.....	8
3. Nội dung chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	9
4. Các giải pháp thực hiện.....	9
4.1. Đổi mới quản lý giáo dục và đào tạo	9
4.2. Thực hiện việc đổi mới nội dung giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập: Đổi mới dạy học:	10
4.3. Đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên	10
4.4. Tăng cường đầu tư CSVC-KT cho giáo dục và đào tạo	10
Phần thứ ba	10
Phần thứ tư	12
1. Kết luận	12
2. Đề xuất, kiến nghị	13
2.1. Đối với Sở GD&ĐT:	13
2.2. Đối với UBND huyện:	13
2.3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:	13
2.4. Đối với chính quyền xã:	13

MỞ ĐẦU

1. Sự cần thiết phải lập quy hoạch điều chỉnh

Trường THCS Kim Ngọc được thành lập vào tháng 8 năm 2002 theo quyết định của UBND huyện Bắc Quang, trên cơ sở tách ra từ trường PTCS Kim Ngọc trong suốt 18 năm xây dựng và phát triển, dưới sự chỉ đạo của các cấp lãnh đạo, sự cố gắng của tập thể thầy và trò nhà trường đã vượt lên những khó khăn về cơ sở vật chất để vươn lên, nhà trường luôn giữ vững được phong trào thi đua Dạy tốt - Học tốt. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu trường tiên tiến.

Năm học 2021–2022 là năm học thứ 19 của trường, một ngôi trường có quá trình đi lên những biến động, những khó khăn thách thức, tập thể cán bộ giáo viên luôn đoàn kết, không ngừng phấn đấu vượt qua những khó khăn và bằng tất cả sự nỗ lực với những biện pháp sáng tạo, phù hợp hoàn cảnh khách quan để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phát huy những truyền thống tốt đẹp của nhà trường, từ năm học 2011 – 2012 khi trường được xây dựng cơ sở vật chất mới, lớp học khang trang, năm học 2020–2021 vừa qua, nhà trường tiếp tục gặt hái được những thành quả tốt đẹp, số lượng học sinh giỏi, giáo viên giỏi các cấp được nâng lên rõ rệt so với những năm học trước.

Chiến lược xây dựng, phát triển của nhà trường giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 xác định rõ mục tiêu chiến lược và các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hội đồng trường cũng như chương trình hành động của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của nhà trường và của địa phương.

Theo tinh thần Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 28/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện Bắc Quang, giai đoạn 2021-2025, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là nâng cao dân trí và xây dựng lực lượng lao động có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của huyện trong thời gian tới. Vì vậy, việc xây dựng chiến lược phát triển trường THCS Kim Ngọc đến năm 2025 là yêu cầu cấp thiết nhằm chuẩn bị cho những chuyển biến tích cực hơn của nền giáo dục huyện trong thời kỳ mới.

2. Mục tiêu và yêu cầu

2.1. Mục tiêu:

Xây dựng chiến lược phát triển Trường THCS Kim Ngọc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 nhằm phù hợp với bối cảnh phát triển KT -XH của xã Kim Ngọc và của huyện Bắc Quang; đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản giáo dục và Đào tạo trong giai đoạn mới.

2.2 Yêu cầu:

Chiến lược phát triển Trường THCS Kim Ngọc đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:

Chiến lược xây dựng, phát triển nhà trường phải có đủ cơ sở pháp lý, đánh giá khách quan những điều kiện và thực trạng phát triển trong giai đoạn 2015-

2020, những biến đổi trong thời gian tới; phát huy có hiệu quả các nguồn nội lực và tranh thủ cơ hội thuận lợi do môi trường phát triển bên ngoài mang lại đối với sự phát triển của nhà trường. .

Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở vật chất - kỹ thuật, thu hẹp khoảng cách giữa các vùng, miền trong huyện, tỉnh, nhằm nâng cao dân trí, cải thiện chất lượng nguồn nhân lực.

Phù hợp với các điều kiện phát triển KT-XH của địa phương; khả năng đáp ứng nguồn lực và tính khả thi của các giải pháp thực hiện chiến lược.

3. Căn cứ pháp lý của quy hoạch giáo dục

Quy hoạch phát triển ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hà Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030

Các nghị quyết của Đảng bộ huyện Bắc Quang, Phòng GD&ĐT Bắc Quang, Chính quyền xã Kim Ngọc.

4. Các nhiệm vụ nghiên cứu chủ yếu

- Đánh giá kết quả thực hiện của nhà trường về công tác giáo dục giai đoạn 2015-2020; trong đó tập trung vào việc thực hiện các mục tiêu, các nội dung thực hiện về giáo dục, đào tạo và giải pháp thực hiện; xác định các thành tựu, hạn chế và nguyên nhân, ...;

- Xây dựng mục tiêu tổng quát phát triển của nhà trường đến 2025, các mục tiêu cụ thể phát triển của nhà trường đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đề xuất các giải pháp thực hiện chiến lược.

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015-2020

- Số học sinh, tỷ lệ nhập học (dân số trong độ tuổi 11-14 tuổi, tổng số học sinh THCS, tỷ lệ nhập học đúng độ tuổi, tỷ lệ chuyển cấp...): Đạt 99% trở lên.

- Số lượng, chất lượng giáo viên - tỷ lệ giáo viên THCS được xếp loại trung bình trở lên theo chuẩn nghề nghiệp: 23/23, tỷ lệ giáo viên THCS đạt chuẩn/trên chuẩn đào tạo: 91% trở lên.

- Tình hình thực hiện phổ cập giáo dục THCS: Đạt chuẩn mức độ 2.

2. Thực trạng các điều kiện cơ bản đảm bảo phát triển giáo dục

2.1. Chủ trương, chính sách phát triển giáo dục

Chủ trương, chính sách quan trọng và chỉ đạo của huyện về việc thực hiện đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục và đào tạo: Phát triển các cơ sở giáo dục, hoàn thiện hệ thống mạng lưới trường, lớp học; Đổi mới phương pháp dạy-học và đánh giá kết quả học tập các cấp học phổ thông; Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS; Chính sách phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên và nhân viên giáo dục

2.2. Thực trạng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

- Quy mô, cơ cấu và chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý: Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng GV theo hướng sử dụng tốt những GV hiện có và bồi dưỡng GV mới vào nghề đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Chế độ đãi ngộ và động cơ làm việc của đội ngũ: Nhà trường luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động; đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Tạo điều kiện giúp cán bộ, GV Nâng cao thu nhập ổn định, yên tâm đầu tư cho công tác một cách hiệu quả.

2.3. Thực trạng cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ giáo dục - đào tạo

- Mạng lưới trường lớp: Khá đầy đủ, bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại:

- Điều kiện trường lớp: tỷ lệ phòng học kiên cố, tình hình cung cấp và sử dụng trang thiết bị và đồ dùng dạy học

Tổng số phòng học: 15 phòng

Phòng làm việc: 11 phòng (phòng thư viện, thiết bị, Đội, BGH, chuyên môn, hội trường, y tế học đường, bảo vệ, kho...)

Các trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học: Đảm bảo mức nhu cầu tối thiểu.

Số máy tính phục vụ công tác học tập, giảng dạy và quản lý: 25 bộ được kết nối Internet.

Bàn ghế học sinh: 150 bộ; bàn ghế giáo viên: 10 bộ

Các công trình phụ trợ khác đầy đủ (nhà xe, nhà vệ sinh GV, HS, sân chơi, bãi tập...)

3. Đánh giá chung tình hình phát triển giáo dục - đào tạo 2015 -2020

3.1. Thành tựu, nguyên nhân của các thành tựu trong công tác giáo dục

BGH năng động, sáng tạo, có năng lực chuyên môn và nghiệp vụ quản lý, nhạy cảm với những đổi thay của môi trường luôn tạo được sự đồng thuận của các thành viên trong trường. Có phong cách lãnh đạo khoa học dân chủ, biết lắng nghe chọn lọc và phân tích các nguồn thông tin để có những quyết định hợp lý trong giải quyết công việc và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đa số trẻ, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm: đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục: Cao đẳng 02; Đại học 24 (100% CB, GV cán bộ GV biết sử dụng vi tính, 90% CB, GV có chứng chỉ vi tính và ngoại ngữ)

Các kế hoạch xây dựng chuyên đề, thao giảng chuyên môn được tổ chức thường xuyên hằng tháng, và ngày càng có chất lượng về mặt hình thức cũng như

nội dung đáp ứng được nhu cầu học tập tại chỗ nhằm nâng cao tay nghề đổi mới phương pháp giảng dạy trong đội ngũ giáo viên.

Các đoàn thể vững mạnh, tập hợp được quần chúng; năng động, sáng tạo và phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc tổ chức các hoạt động, các phong trào góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ CBCC và giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng cho học sinh.

Việc thực hiện hiệu quả các cuộc vận động và với tư tưởng xuyên suốt xây dựng Nhà trường “Kỷ cương, tình thương, trách nhiệm” trong những năm qua đã tạo nên một tiền đề khá vững chắc cho việc thực hiện nhiệm vụ trong tâm của kế hoạch chiến lược này.

Chất lượng giáo dục các bộ môn văn hóa, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao hàng năm, được các cấp quản lý giáo dục, đảng bộ, chính quyền, nhân dân và cha mẹ học sinh tin tưởng.

3.2. Hạn chế, nguyên nhân của các hạn chế

Đội ngũ giáo viên còn bất cập. Một số giáo viên phải dạy hai phân môn, dạy nhiều khối lớp, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy, giáo dục học sinh.

Các hoạt động giáo dục toàn diện chưa phát huy được hiệu quả, học sinh còn thụ động khi tham gia các hoạt động.

Phương pháp dạy – học phát huy tính tích cực, tự học của học sinh cũng còn những hạn chế.

Một số ít giáo viên thiếu kinh nghiệm, chưa quan tâm một cách sâu sát đến từng đối tượng trong giảng dạy cũng như trong giáo dục, xử lý các tình huống sư phạm còn tùy tiện nên tác dụng và hiệu quả giáo dục đạo đức chưa cao.

CSVC tuy được đầu tư nhưng vẫn không đáp ứng nhu cầu phát triển và yêu cầu giáo dục hiện đại. Cơ sở vật chất và năng lực tài chính chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo chất lượng cao như mong muốn. Theo Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học sơ sở, Trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 về ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông thì nhà trường vẫn còn thiếu 05 phòng học bộ môn (Khoa học xã hội, Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ, Đa chức năng)...; 10 phòng lớp học không đủ diện tích tối thiểu.

4. Thời cơ và thách thức đối với nhà trường

4.1. Thời cơ

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập diễn ra mạnh mẽ, trường có nhiều cơ hội học tập các nền giáo dục tiên tiến và đẩy mạnh các hoạt động hợp tác phát triển đồng thời trong sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin nhà trường, giáo viên có cơ hội tiếp cận giao lưu với học hỏi kinh nghiệm đồng nghiệp, các trường trong Huyện, trong Tỉnh và cả nước qua mạng thông tin Internet.

Phong trào xã hội hóa giáo dục phát triển mạnh tạo cơ hội điều kiện cho nhà trường đẩy mạnh chất lượng giáo dục thông qua việc hỗ trợ tích cực của ban đại

diện CMHS và sự đóng góp của CMHS về vật chất, tinh thần giúp nhà trường có điều kiện tổ chức tốt các hoạt động giáo dục.

Được sự quan tâm và hỗ trợ nhiệt tình của chính quyền, các đoàn thể, công an ở địa phương trong việc giáo dục đạo đức học sinh và giữ gìn an ninh trật tự khu vực, nhất là trong những giờ cao điểm tạo môi trường thuận lợi cho giáo dục..

Ngày càng được sự tín nhiệm quan tâm của lãnh đạo các cấp, của ngành và của phụ huynh học sinh trong ngoài nhà trường.

Các văn bản và các chế độ mới ban hành là cơ hội để cho cán bộ giáo viên có cơ hội phấn đấu.

4.2. Thách thức

Giáo dục đạo đức cho HS còn gặp nhiều khó khăn do phần lớn phụ huynh là dân lao động nghèo không có điều kiện quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em nên có nguy cơ học sinh bỏ học, vi phạm đạo đức ngày một tăng cao.

Tỷ lệ hộ nghèo của xã còn khá cao; đa số người dân sống bằng nghề nông, thu nhập thấp, kinh tế khó khăn. Nhận thức của cha mẹ học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số: Dao, Nùng, H'Mông chưa thật đúng, cha mẹ chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em học sinh.

Điều kiện kinh tế của nhân dân các thôn: Quý Quân, Quý Quốc...còn khó khăn, kinh tế kém phát triển, chưa thực sự có phong trào hiếu học, nhiều gia đình còn có tư tưởng phó mặc cho nhà trường. Công tác xã hội hóa giáo dục cũng như công tác khuyến học, khuyến tài ở địa phương chưa cao, xã Kim Ngọc trở thành xã khu vực I nên một số chính sách nhà nước hỗ trợ cho học sinh bị cắt giảm;

Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác kéo dài, tác động không nhỏ đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường cũng như đời sống, thu nhập của người dân lao động;

Thu nhập của giáo viên và nhân viên còn thấp, chủ yếu nhìn vào đồng lương, giáo viên chưa toàn tâm toàn ý với nghề, ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy, giáo dục học sinh.

Phần thứ hai

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

1. Quan điểm phát triển giáo dục - đào tạo

- Phát triển GD&ĐT là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân. Để thực hiện được mục tiêu phát triển nhanh KT-XH của Huyện, xã. Nguồn nhân lực là một trong những yếu tố giữ vai trò quyết định đảm bảo sự thành công. Bởi vậy, phát triển giáo dục được đặt thành nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, đòi hỏi nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân nhằm nâng cao dân trí, xây dựng lực lượng lao động có đủ trình độ, tạo lập nền tảng và động lực cho sự nghiệp CNH-HĐH.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tổ chức hoạt động theo hướng hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; có đội ngũ giáo viên giỏi, ứng dụng sáng tạo và hiệu quả công nghệ thông tin

và các phương tiện hiện đại trong giảng dạy và các hoạt động giáo dục; môi trường học tập thân thiện, học sinh năng động sáng tạo tích cực biết ứng xử tốt mọi tình huống, thích ứng với thời đại mới.

- Mở rộng quy mô GD&ĐT một cách hợp lý trên cơ sở đảm bảo chất lượng, bảo đảm sự hợp lý về cơ cấu trình độ, cơ cấu vùng miền. Đa dạng hóa các loại hình trường lớp;

- Tạo dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện; đảm bảo nề nếp, kỷ cương và chăm sóc tốt để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tiềm năng, tính sáng tạo và năng lực tư duy.

- Huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng yêu cầu xã hội.

- Tăng cường đầu tư và nâng cao năng lực của hệ thống quản lý giáo dục.

- Mở rộng quan hệ hợp tác, chia sẻ và giúp đỡ tương trợ lẫn nhau với các đơn vị bạn trong và ngoài huyện.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, sự sáng tạo, tính trung thực và khát vọng vươn lên của mỗi cá nhân cán bộ, giáo viên.

2. Mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

2.1. Mục tiêu chung

Mục tiêu chung phát triển sự nghiệp GD&ĐT của trường THCS Kim Ngọc trong giai đoạn từ nay đến 2025, định hướng đến năm 2030 là: Xây dựng và phát triển hệ thống GD&ĐT có chất lượng, có bản sắc, đáp ứng căn bản yêu cầu phát triển KT-XH và nhu cầu học tập của các tầng lớp dân cư; giáo dục góp phần xây dựng những con người có văn hóa, nhân cách, kiến thức, có thể lực tốt, có bản lĩnh, ý thức làm chủ, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm công dân. Đào tạo thế hệ học sinh thành những con người mới, có phẩm chất đạo đức, có năng lực làm chủ xã hội, có sức khỏe và đời sống tinh thần tiến bộ đáp ứng được yêu cầu phát triển của đất nước và thời đại.

Xây dựng trường THCS Kim Ngọc là một trường tiên tiến xuất sắc, khẳng định thương hiệu *trường học thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục*.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Năm 2021 - 2023 trường THCS Kim Ngọc được biết đến là một trường học năng động, thân thiện, có nhiều học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện, có uy tín về chất lượng giáo dục. Phần đầu kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2 và công nhận lại trường đạt chuẩn cấp Quốc gia mức độ 1.

Năm 2023 – 2025 tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn cấp Quốc gia mức độ 1 trường THCS Kim Ngọc là một trường đầy đủ các thiết bị trong phòng học chức năng, 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết dạy, là điểm đến của các trường trong Huyện để học tập. Phần đầu trường THCS Kim Ngọc là

một trong những trường hàng đầu của Huyện với thương hiệu trường học thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục.

(các chỉ tiêu cụ thể được phòng GDĐT giao hàng năm sẽ thực hiện)

3. Nội dung chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Đến năm 2025:

Nhà trường duy trì và giữ vững các tiêu chí của trường đạt chuẩn Quốc gia

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi 11-14 đi học THCS đạt 100%.

- Tỷ lệ chuyển lớp đạt 98% trở lên, chuyển cấp đạt 99% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp lên THPT hoặc học nghề đạt 90% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh THCS được học Ngoại ngữ, Tin học và Giáo dục hướng nghiệp đạt 100%.

Phát triển đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

Đến năm 2025:

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo: 100%

Phát triển cơ sở vật chất và kỹ thuật của các cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đầy đủ các phòng học chức năng và các trang thiết bị theo danh mục.

- Mạng lưới trường lớp: Đảm bảo đầy đủ các phòng học kiên cố theo quy định.

- Đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong giáo dục và đào tạo.

4. Các giải pháp thực hiện

4.1. Đổi mới quản lý giáo dục và đào tạo

Tạo môi trường làm việc thân thiện, năng động; đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên đều tự hào, mong muốn được cống hiến và gắn kết với nhà trường.

Tạo điều kiện giúp cán bộ, GV Nâng cao thu nhập ổn định, yên tâm đầu tư cho công tác một cách hiệu quả.

Không ngừng cải tiến công tác thi đua, khen thưởng cho phù hợp với điều kiện thực tiễn hướng tới sự công bằng lành mạnh, tạo điều kiện cho từng cá nhân phấn đấu nâng cao hiệu quả chất lượng hoạt động.

Thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở, tổ chức tốt Hội nghị cán bộ công chức đầu năm học, nâng cao tinh thần trách nhiệm chủ động, sáng tạo trong đội ngũ nhằm đem lại kết quả tốt nhất cho việc phát triển, hiện đại hóa, chuyên nghiệp hóa nhà trường.

Tổ chức kiểm tra đánh giá chặt chẽ, đúng quy định. Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy; áp dụng chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở nhằm đánh giá đúng năng lực từng cá nhân để có kế hoạch bồi dưỡng, quy hoạch và phát triển đội ngũ phù hợp hướng đến chuyên môn hóa nhằm đạt hiệu quả chất lượng cao.

Có những chỉ đạo kịp thời trước những diễn biến phức tạp của xã hội và những tác động khách quan.

4.2. Thực hiện việc đổi mới nội dung giáo dục, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập: Đổi mới dạy học:

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường rèn luyện kỹ năng và khả năng tương tác của học sinh trong quá trình dạy học. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, tạo điều kiện phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của từng học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện: Đổi mới các hoạt động quản trị nhà trường, nâng cao chất lượng hoạt động ngoài giờ lên lớp, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh.

4.3. Đổi mới đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng GV theo hướng sử dụng tốt những GV hiện có và bồi dưỡng GV mới vào nghề đáp ứng được yêu cầu của công việc.

4.4. Tăng cường đầu tư CSVC-KT cho giáo dục và đào tạo

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng chức năng chuẩn bị có của nhà trường phục vụ tốt cho việc giảng dạy và học tập. Đầu tư và ứng dụng hệ thống dạy học tương tác nhằm đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá một cách hiệu quả, chất lượng theo hướng hiện đại.

Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường. Tiến tới các thông tin quản lý giữa các bộ phận trong trường được liên thông qua hệ thống mạng. Nối mạng tất cả máy vi tính trong trường, trang bị máy vi tính nối mạng cho học sinh sử dụng để các em có thể truy cập thông tin một cách dễ dàng khi cần thiết.

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2023: Trường THCS Kim Ngọc được biết đến là một trường học năng động, thân thiện, có đầy đủ cơ sở vật chất theo quy định trong Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT, có nhiều học sinh đạt thành tích xuất sắc trong học tập và rèn luyện, có uy tín về chất lượng giáo dục. Phân đầu kiểm

định chất lượng đạt cấp độ 2 và công nhận lại trường đạt chuẩn cấp Quốc gia mức độ 1.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 - 2025: Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn cấp Quốc gia mức độ 1 trường THCS Kim Ngọc là một trường đầy đủ các thiết bị trong phòng học chức năng theo Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT, 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong các tiết dạy, là điểm đến của các trường trong Huyện để học tập. Phần đầu trường THCS Kim Ngọc là một trong những trường hàng đầu của Huyện với thương hiệu trường học thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục.

Trách nhiệm của nhà trường

- *Hiệu trưởng*: Tổ chức triển khai thực hiện chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá việc thực hiện chiến lược trong từng năm học.

- *Phó Hiệu trưởng*: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

- *Tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận*: Tổ chức thực hiện trong tổ, bộ phận; kiểm tra đánh giá việc thực hiện của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện chiến lược.

- *Cán bộ, giáo viên, CNV*: Căn cứ chiến lược phát triển giáo dục, kế hoạch năm học của nhà trường, mỗi CB, GV, NV xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- *Đối với học sinh*:

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

- *Hội cha mẹ học sinh*

Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Tăng cường giáo dục gia đình, vận động phụ huynh học sinh quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- *Các Tổ chức Đoàn thể trong trường*:

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

Trách nhiệm của các ngành

Để triển khai thực hiện chiến lược giáo dục, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan hữu quan.

Phòng Giáo dục và Đào tạo: Có những chỉ đạo kịp thời về công tác chuyên môn.

UBND xã quan tâm giúp sửa chữa hư hỏng nhỏ các mục của nhà trường; Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã và các đoàn thể xã Kim Ngọc tăng cường công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức học sinh và giữ gìn an ninh trật tự khu vực, nhất là trong những giờ cao điểm tạo môi trường thuận lợi cho giáo dục.

Phần thứ tư **KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

1. Kết luận

Nước ta đã gia nhập tổ chức thương mại (WTO), chính thức bước vào sân chơi quốc tế, vấn đề toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế vừa tạo ra quá trình hợp tác để phát triển và vừa là quá trình đấu tranh gay gắt của các nước đang phát triển để bảo vệ lợi ích quốc gia, bảo tồn bản sắc văn hoá và truyền thống của các dân tộc. Những xu thế chung nêu trên đã tạo ra những yêu cầu mới và tạo ra sự biến đổi nhanh chóng, sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực hoạt động xã hội trên toàn cầu, trong đó có giáo dục. Giáo dục của thế giới đi vào thế kỷ 21 đã xác định 4 trụ cột quan trọng là *“học để biết, học để làm, học chung sống và học để hoàn thiện mình”*. Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025. và thực hiện nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 hội nghị lần thứ Tám Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học; tiếp tục rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp theo hướng hợp lý và hiệu quả; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, cho học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ viên chức quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022); tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong CT GDPT hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng CT GDPT mới; thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

Nhà trường phải đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện với những phẩm chất tốt đẹp vốn có, đồng thời phải xác định những mục tiêu cơ bản cho người học phấn đấu đạt được trong suốt quá trình học tập là biết, làm, hợp tác và tự hoàn thiện mình. Vì vậy đổi mới lãnh đạo và quản lý giáo dục nói chung và nhà trường nói riêng là một tất yếu khách quan và cũng là sự đòi hỏi cấp thiết của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

2. Đề xuất, kiến nghị

2.1. Đối với Sở GD&ĐT:

Xem xét đầu tư, bổ xung trang cấp các thiết bị phòng học chức năng theo danh mục thiết bị chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

2.2. Đối với UBND huyện:

Xây dựng bổ xung cho nhà trường các phòng học chức năng còn thiếu. Hàng năm cấp thêm kinh phí tu sửa cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị cho nhà trường.

2.3. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tham mưu với UBND huyện để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của Chiến lược.

Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

Tạo điều kiện cho CBQL và giáo viên nhà trường tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ; Tập huấn chuyên môn, thăm quan học tập mô hình, cách làm hay của các đơn vị bạn.

2.4. Đối với chính quyền xã:

Đề xuất đầu tư cơ sở vật chất và sửa chữa nhỏ các mục theo nhu cầu thực tế hàng năm của nhà trường.

Chiến lược xây dựng, phát triển trường THCS Kim Ngọc giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 là những định hướng phát triển theo hướng giáo dục toàn cầu của thế kỷ 21 và những định hướng cụ thể để thực hiện tốt nhiệm vụ của địa phương, của ngành và kế hoạch của nhà trường trong giai đoạn 2021-2025 giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Mỗi thành viên trong nhà trường, tùy theo vị trí công việc được phân công có trách nhiệm thực hiện tốt nội dung kế hoạch chiến lược này bảo đảm đạt hiệu quả cao nhất, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của nhà trường trong giai đoạn mới./.

Nơi nhân:

- Phòng GD&ĐT Bắc Quang;
- TTr Đảng ủy, HĐND, UBND xã Kim Ngọc;
- Ban chỉ ủy;
- Các tổ CM, CBGV nhà trường;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu.

HIỆU TRƯỞNG

Hà Mạnh Thắng